

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2020/HSST

Ngày: 22/05/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Cẩm Tiên**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Đoàn Thanh Phong**

+ Bà **Lê Thị Ngọc Ánh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Thanh Phong** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/HSST ngày 21 tháng 04 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 05 năm 2020 đối với bị cáo:

ĐẶNG TOẠI A – sinh năm 1986; tại: tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang; số CMND: 311819039; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; con ông Đặng Văn A1, sinh năm 1929 (chết) và bà Trần Thị A2, sinh năm 1946 (chết); bị cáo có vợ tên Hồ Thị Diễm A3, sinh năm 1994 (đã ly hôn), có 01 con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/01/2020, tạm giam ngày 07/01/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- **Trần Kim B** – sinh năm 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M1, xã N1, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

- **Đặng Thái C** – sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M2, xã N2, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 04/01/2020, Lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện X kết hợp với Công an xã N tiến hành kiểm tra hành chính đối với bị cáo Đặng Toại A thì phát hiện A đang cất giấu 01 bìch ny lon bên trong chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy. Lúc này bị cáo ngồi phía sau xe mô tô 63B4-090.09 do Trần Thanh D, sinh năm 1996, ngụ ấp M1, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang điều khiển đang dừng phía trước nhà trọ Tam Nhi.

Quá trình điều tra bị cáo A thừa nhận: Bìch ma túy công an thu giữ là của A mua trước đó ở Cầu Ngang thuộc địa bàn Thị trấn X của 01 thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ giá 120.000đ rồi cầm trên tay, mục đích mua về để sử dụng. Sau khi mua xong thì đợi D đến rước để đi Mỹ Tho chơi, trên đường đi thì bị kiểm tra và bị bắt quả tang. Việc bị cáo mua và cầm ma túy trên tay thì không nói cho D biết, đến khi lực lượng Công an bắt quả tang thì D mới biết.

Lời trình bày của Nguyễn Thanh D: Vào khoảng 09 giờ 45 phút, D điều khiển xe mô tô 63B4-09009 đến cầu Kênh Ngang thuộc địa bàn thị trấn X rước A đến nhà trọ Tam Nhi rước thêm một người bạn nữa để đi chơi. Khi đang đứng chờ thì bị lực lượng công an đến kiểm tra và bắt quả tang bị cáo đang cất giấu 01 bìch ma túy trên tay. D không biết bìch ma túy ở đâu bị cáo A có do bị cáo không nói cho D biết là có đem theo ma túy.

Theo bản kết luận giám định số 06/KLGD-PC09 ngày 07/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín để trong gói màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên Đặng Toại A (Người bị bắt), Trần Thanh D (Người chứng kiến), Phạm Minh Thanh (Kiểm sát viên), Nguyễn Văn Cường (Điều tra viên) gửi giám định đều là ma túy có khối lượng 0,1413 gam, loại Methamphetamine.

*** Vật chứng trong vụ án:**

+ 01 (một) gói niêm phong vụ số 6 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 06/KLGD-PC09 ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ giúp giám định Huỳnh Tấn Liễu và bên nhận Võ Tuấn Kiệt);

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 5 màu trắng, Model A1453 của bị cáo A;

+ 01 (một) xe mô tô biển số 63B4-090.09.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô biển số 63B4-090.09 cho chủ sở hữu là ông Trần Kim B, sinh năm 1964, ngụ ấp M1, xã N1, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSCG-HS ngày 20 tháng 04 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố bị cáo Đặng Toại A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo A từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong vụ số 6 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 06/KLGD-PC09 ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ giúp giám định Huỳnh Tấn Liễu và bên nhận Võ Tuấn Kiệt); tịch thu sung quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 5 màu trắng, Model A1453.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Toại A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Bị cáo có hành vi cất giữ trái phép 01 (một) gói ma túy có thành phần Methamphetamine khối lượng là 0,1413 gam với mục đích là để sử dụng đã bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy – Công an huyện X và Công an xã N bắt quả tang khi A cùng với Nguyễn Thanh D đứng chờ bạn phía trước nhà trọ Tam Nhi.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ”.

Như vậy, hành vi của bị cáo A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bản thân bị cáo biết rõ ma túy là loại độc dược gây nghiện nguy hiểm được Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán. Bị cáo là người có đủ năng lực, nhận thức được rằng hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý vi phạm, tàng trữ với mục đích là để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cũng là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác, không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án mà còn xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội đồng thời phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong lúc lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01(một) xe mô tô biển số 63B4-090.09. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên do anh Đặng Thái C đứng tên giấy đăng ký xe, năm 2019, anh C bán xe trên cho ông Trần Kim B (cha của Trần Thanh D) nhưng chưa làm thủ tục sang tên, anh C không có tranh chấp gì đối với chiếc xe, việc D lấy xe chở bị cáo A đi chơi bị công an bắt quả tang khi bị cáo đang tàng trữ ma túy thì ông B không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã trao trả xe cho ông B nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) gói niêm phong vụ số 6 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 06/KLGĐ-PC09 ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ giúp giám định Huỳnh Tấn Liễu và bên nhận Võ Tuấn Kiệt bên trong là ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 5 màu trắng, Model A1453 bị cáo A dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung quỹ.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X không thể tiến hành xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Nguyễn Thanh D là người đã đi chung với A, nhưng việc A cất giữ ma túy thì D không biết nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

[8] Về ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đặng Toại A** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Đặng Toại A 01 (một) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 04/01/2020.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong vụ số 6 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 06/KLGD-PC09 ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ giúp giám định Huỳnh Tấn Liễu và bên nhận Võ Tuấn Kiệt.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 5 màu trắng, Model A1453.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/04/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo).

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo **Đặng Toại A** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

+ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự A thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Cẩm Tiên